

Số: *2362*/QĐ-BTC

Hà nội, ngày *15* tháng *11* năm *2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực quản lý thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế;

Căn cứ Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn Giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 117/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 19/7/2012 hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này hai (02) thủ tục hành chính sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực Quản lý thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2017 và sửa đổi, thay thế thủ tục hành chính tại Quyết định số 1500/QĐ-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực quản lý thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Tài chính, Tổng cục Trưởng Tổng cục Thuế, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê Tài chính và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Kien*

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCT(VT, TTHT, PC (3b)). 14

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn
Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, THAY THẾ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **2362**./QĐ-BTC ngày **15** tháng **11** năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Tài chính**

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Tổng cục Thuế					
1		Đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế	Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính	Thuế	Tổng cục Thuế
B. Thủ tục hành chính cấp Cục Thuế					
1		Đăng ký hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế đối với Đại lý thuế	Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính	Thuế	Cục Thuế

*** Ghi chú:**

Các thủ tục trên, sửa đổi, thay thế các thủ tục đã được Bộ Tài chính công bố tại Quyết định số 1500/QĐ-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính:

1. Thủ tục số 1 cấp Tổng cục Thuế: Sửa đổi, thay thế thủ tục số 08 Mục I, Phần I Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1500/QĐ-BTC.

2. Thủ tục số 1 cấp Cục Thuế: Sửa đổi, thay thế thủ tục số 158 Mục II, Phần I Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1500/QĐ-BTC.

Phần II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

A. Thủ tục hành chính cấp Tổng cục Thuế.

I. Thủ tục hành chính mới.

...

II. Thủ tục hành chính sửa đổi, thay thế.

1. Đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Người được miễn cả hai (02) môn thi có nhu cầu đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế thì chuẩn bị hồ sơ, gửi đến Tổng cục Thuế.

+ Bước 2. Tổng cục Thuế tiếp nhận:

++ Trường hợp hồ sơ được nộp trực tiếp tại cơ quan thuế, công chức thuế tiếp nhận và đóng dấu tiếp nhận hồ sơ, ghi thời gian nhận hồ sơ, ghi nhận số lượng tài liệu trong hồ sơ và ghi vào sổ văn thư của cơ quan thuế.

++ Trường hợp hồ sơ được gửi qua đường bưu chính, công chức thuế đóng dấu ghi ngày nhận hồ sơ và ghi vào sổ văn thư của cơ quan thuế.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở Cơ quan Tổng cục Thuế;

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm:

++ Đơn đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế thuộc các trường hợp theo mẫu số 06a, 06b ban hành kèm theo Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính.

++ Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan quản lý lao động có thẩm quyền hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

++ Bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc một trong các chuyên ngành quy định (bản sao có chứng thực).

++ Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (đối với người nước ngoài) (bản sao có chứng thực).

++ Hai (02) ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong thời gian sáu (06) tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

++ Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán hoặc Giấy chứng nhận

đăng ký hành nghề kế toán do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Tài chính (bản sao có chứng thực) đối với đối tượng được miễn theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 14 Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính; Giấy xác nhận số năm công tác chuyên môn của đơn vị mà người dự thi đã công tác tại đó hoặc sổ bảo hiểm xã hội của người dự thi (bản sao có chứng thực) đối với đối tượng được miễn theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 14 Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính.

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Mười lăm (15) ngày kể từ ngày người đăng ký xin cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế nộp đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Tổng cục Thuế.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

- **Lệ phí (nếu có):** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đăng ký xin cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế theo mẫu 6a hoặc 6b ban hành kèm theo Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

+ Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế;

+ *Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 117/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 19/7/2012 hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.*

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



Mau so 6a.docx



06b.docx

Mẫu số: 06b
(Ban hành kèm theo Thông tư
số 117/2012/TT-BTC ngày
19/07/2012 của Bộ Tài chính)

(Dùng cho trường hợp công chức thuế được miễn cả hai (02) môn thi theo quy định tại Điểm b,
Khoản 3, Điều 14)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Kính gửi: Tổng cục Thuế

Họ và tên (chữ in hoa):.....Nam/Nữ.....

Ngày tháng năm sinh:.....

CMT số.....cấp ngày.....Cấp tại.....

Quê quán :.....

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp: ...<Tiến sỹ, thạc sỹ, đại học, cao đẳng>

Chuyên ngànhnăm.....

Hiện đã nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác từ ngàythángnăm.....

Quá trình làm việc tại cơ quan thuế:

Thời gian công tác tại cơ quan thuế	Ngạch công chức thuế	Ghi chú
- Từ năm.....		
- Đến năm.....		

Sau khi xem xét có đủ điều kiện quy định tại Thông tư số/TT-BTC ngày, tôi làm đơn xin đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế. Tôi xin cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật Quản lý Thuế và Thông tư số ... /TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính hướng dẫn hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Kính đề nghị Tổng cục Thuế xem xét, chấp thuận./.

Xác nhận của cơ quan thuế⁽¹⁾

....., ngày.....tháng.....năm.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan thuế các cấp nơi người làm đơn công tác trước khi nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác. Nội dung xác nhận thời gian công tác liên tục từ tháng....năm.... đến tháng ... năm.....

Mẫu số: 06a

(Ban hành kèm theo Thông tư số
117/2012/TT-BTC ngày

(Dùng cho trường hợp người có giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Tài chính được miễn cả hai (02) môn thi theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 14)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Kính gửi: Tổng cục Thuế

Họ và tên (chữ in hoa):..... Nam/Nữ

Ngày tháng năm sinh:

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số, ngày cấp, nơi cấp

Quê quán:

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp: <Tiến sỹ, thạc sỹ, đại học, cao đẳng>

Chuyên ngànhnăm.....

Giấy xác nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số ngày..... cơ quan cấp.....

Sau khi xem xét có đủ điều kiện quy định tại Thông tư số/TT-BTC ngày, tôi làm đơn xin đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế. Tôi xin cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật Quản lý Thuế và Thông tư số ... /TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính hướng dẫn hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.

Kính đề nghị Tổng cục Thuế xem xét, chấp thuận./

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

B. Thủ tục hành chính cấp Cục Thuế.

I. Thủ tục hành chính mới.

...

II. Thủ tục hành chính sửa đổi, thay thế.

1. Đăng ký hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế đối với Đại lý thuế

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Đại lý thuế chuẩn bị hồ sơ đăng ký hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế gửi đến Cục Thuế nơi đại lý thuế đóng trụ sở chính.

+ Bước 2. Cục Thuế tiếp nhận:

++ Trường hợp hồ sơ được nộp trực tiếp tại cơ quan thuế, công chức thuế tiếp nhận và đóng dấu tiếp nhận hồ sơ, ghi thời gian nhận hồ sơ, ghi nhận số lượng tài liệu trong hồ sơ và ghi vào sổ văn thư của cơ quan thuế.

++ Trường hợp hồ sơ được gửi qua đường bưu chính, công chức thuế đóng dấu ghi ngày nhận hồ sơ và ghi vào sổ văn thư của cơ quan thuế.

++ Trường hợp hồ sơ đăng ký đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế của đại lý thuế được nộp thông qua giao dịch điện tử, việc tiếp nhận, kiểm tra, chấp nhận hồ sơ do cơ quan thuế thực hiện thông qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử.

++ Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo cho đại lý thuế ngay trong ngày nhận hồ sơ đối với trường hợp trực tiếp nhận hồ sơ; trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ qua đường bưu chính hoặc thông qua giao dịch điện tử.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan thuế.

+ Hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

+ Hoặc gửi bằng văn bản điện tử qua cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ gồm:

++ Văn bản đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế theo *mẫu số 01A ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính*;

++ Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (có xác nhận của đại lý thuế).

++ Bản chụp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế của các nhân viên đại lý thuế (có xác nhận của đại lý thuế).

+ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn *năm (05)* ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cục Thuế

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Văn bản đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế cho đại lý thuế (*theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính*).

+ *Hoặc văn bản trả lời doanh nghiệp, đối với trường hợp không đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế.*

- **Lệ phí (nếu có):** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế theo *mẫu số 01A ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính*;

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Trường hợp người nộp thuế lựa chọn và gửi hồ sơ đến cơ quan thuế thông qua giao dịch điện tử thì phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

+ Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế;

+ Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn Giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế;

+ *Thông tư số 51/2017/TT-BTC ngày 19/5/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 117/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 19/7/2012 hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế.*

- **Mẫu đơn, mẫu tờ khai đính kèm:**



G:\Mau so 01
DLT.doc

* **Ghi chú:** Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung;

DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

V/v Xác nhận đủ điều kiện kinh
doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế

....., ngày..... tháng năm 20.....

Kính gửi: Cục Thuế.....

Căn cứ Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 117/2012/TT-BTC ngày 19/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế và Thông tư số...../2017/TT-BTC ngày / /2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 117/2012/TT-BTC; Doanh nghiệp, mã số thuế..... tự xét thấy đã đáp ứng đủ các điều kiện hoạt động đại lý thuế.

Đề nghị Cục Thuế xác nhận Doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế theo quy định.

Hồ sơ gửi kèm:

- Bản chụp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ⁽¹⁾ có xác nhận của người đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp.
- Bản chụp chứng chỉ hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế của các nhân viên làm việc tại Doanh nghiệp.
- Mẫu chữ ký của người có thẩm quyền của Doanh nghiệp được ký tên trên hồ sơ đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế, khiếu nại về thuế, hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, các hồ sơ khác có liên quan theo quy định tại Luật Quản lý thuế và các quy định của pháp luật có liên quan.

Mẫu chữ ký của người có thẩm quyền của Doanh nghiệp (Chi nhánh Doanh nghiệp) được ký tên trên hồ sơ thực hiện các dịch vụ làm thủ tục về thuế:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Mẫu chữ ký	Ghi chú
01	Nguyễn Văn A			
02			

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Ghi chú: Ngành nghề kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế của Doanh nghiệp được thể hiện trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia (<http://dangkykinhdoanh.gov.vn>); không thể hiện trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Doanh nghiệp).